TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 258/2026/HS-ST
Ngày: 18-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Khanh.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Phúc là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Hiếu, là Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 463/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số: 67/2026/HSST-QĐ ngày 09 tháng 02 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 141/2026/HSST-QĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 179/2026/HSST-QĐ ngày 23 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 265/2026/HSST-QĐ ngày 23 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh năm: 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; CCCD số: 079092007***; Nơi đăng ký thường trú: Số G đường C, Khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện nay: Nhà không số, Ấp B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Phạm Văn Q, sinh năm 1969 và Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột: có 02 người kể cả bị cáo; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 21/12/2023, Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Phạm Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 301/2023/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2025 tại Trại giam M2, chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2025 đến ngày 26/9/2025 chuyển tạm giam tại P Trại tạm giam H - Trại tạm giam Số B - Công an Thành phố H cho đến nay; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Vũ Tiến M, sinh năm 2006 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: G, ấp C xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

1. Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1973 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 77/2A, ấp 39 xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Cửa hàng C1 - Chủ cửa hàng ông Trịnh Văn M1, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, đường Đ ấp B, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thanh H thường đến chơi game tại tiệm N1, địa chỉ: 7 đường P, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh và H có chuyển khoản thanh toán tiền bằng tài khoản của mình, số tài khoản 0109969773 tại ngân hàng V1. Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/9/2025 sau khi thanh toán tiền game tại tiệm N1 xong, H đi bộ về đến bãi giữ xe của tiệm N1 thì phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại wave màu xanh đen, mang biển số 18L1 - 596.97 để ở sân, chìa khóa đang cắm vào ổ khóa sau xe. Do không có tiền tiêu xài nên H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe gắn máy này để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, H quan sát xung quanh không thấy người trông giữ xe và không có người nào khác nên H lén đến gần chiếc xe gắn máy nêu trên, rút chìa khóa từ ổ khóa gần dưới yên xe cắm vào ổ khóa công tắt nổ máy và tẩu thoát. Sau khi lấy trộm xe, H chạy đến tiệm cầm đồ Tín N, địa chỉ A, đường N, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Trịnh Văn M1 làm chủ và gặp nhân viên Lê Phan Mạnh C cầm chiếc xe nêu trên với giá tiền 5.000.000 đồng và thỏa thuận cầm xe thời gian 01 tuần với số tiền lãi là 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn) đồng. Sau thời gian hợp đồng trên, H không thực hiện đúng hợp đồng thì sẽ bị mất số tiền cọc và chiếc xe thuộc quyền quyết định của tiệm cầm đồ.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày 10/9/2025, ông Vũ Tiến M phát hiện chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave màu xanh đen bạc, mang biển số 18L1 - 596.97 để tại bãi xe quán N2 bị mất thì ông đi tìm kiếm nhưng không thấy và nghĩ là bị mất trộm. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/9/2025, ông đến Công an xã B trình báo sự việc và Công an xã B tiến hành trích xuất camera, truy xét đối tượng Phạm Thanh H đưa về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, H đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Đối với số tiền cầm xe H đã tiêu xài hết.

Sau khi xác minh, chiếc xe hiệu Honda loại wave màu xanh đen bạc, mang biển số 18L1 - 596.97 do ông Vũ Văn Đ là cha của Vũ Tiến M đứng tên, ông Đ giao cho M quản lý, sử dụng.

Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã B, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 chiếc xe wave màu xanh đen, mang biển số 18L1 - 596.97 có giá trị 10.000.000 đồng (bút lục 66-68).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) áo thun màu xanh lá cây, hai bên tay áo có sọc màu trắng;

- 01 (một) quần dài kaki màu xám;

- 01 (một) nón kết có lưỡi trai màu đen.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã nhập kho các vật chứng (bút lục 72).

Về dân sự: Ông Vũ Văn Đ đã nhận lại chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại wave, biển số 18L1-596.97 có màu xanh, đen, bạc, số khung: RLHJA392XNY 287444, số máy: JA39E2784430, không yêu cầu Phạm Thanh H bồi thường (bút lục 74-75).

Tại bản cáo trạng số 130/CT-VKSKV8 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại wave, biển số 18L1-596.97 có màu xanh, đen, bạc, số khung: RLHJA392XNY 287444, số máy: JA39E2784430 (đã qua sử dụng), cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị hại ông Vũ Văn Đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 chiếc áo thun màu xanh lá cây, hai bên tay áo có sọc màu trắng; 01 chiếc quần dài kaki màu xám; 01 chiếc nón kết có lưỡi trai màu đen là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có nhu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trịnh Văn M1 (chủ cửa hàng cầm đồ T) không biết chiếc xe biển số 18L1-596.97 do phạm tội mà có và cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã cầm là 5.000.000 (Năm triệu) đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Phạm Thanh H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/9/2025 tại bãi xe của tiệm N1, địa chỉ số G đường P, ấp T, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Thanh H có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy hiệu Honda, loại wave màu xanh đen, biển số 18L1 - 596.97 có giá trị 10.000.000 (mười triệu) đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 11 năm 2025) của ông Vũ Tiến M.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Thanh H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình" nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng: Ngày 21/12/2023 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 301/2023/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2025. Bị cáo chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm

tội do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Vũ Tiến M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu xanh lá cây, hai bên tay áo có sọc màu trắng; 01 (một) quần dài kaki màu xám; 01 (một) nón kết có lưỡi trai màu đen là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội và không có nhu cầu nhận lại.

[8] Đối với ông Trịnh Văn M1 (chủ Cửa hàng cầm đồ T) không biết chiếc xe gắn máy bị cáo cầm cho ông M1 là do phạm tội mà có nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, ông M1 cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu) đồng đã cầm chiếc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2025.

2/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tạm giam bị cáo Phạm Thanh H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu xanh lá cây, hai bên tay áo có sọc màu trắng; 01 (một) quần dài kaki màu xám; 01 (một) nón kết có lưỡi trai màu đen là trang phục bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội và không có nhu cầu nhận lại.

(Vật chứng của vụ án hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định chuyển vật chứng số 130/QĐ-VKSKV8-HS ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân

khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2025).

4/ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm

5/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND khu vực 8-TP.HCM;
- PV06-CA TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 8-TP.HCM;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TAND KHU VỰC 8

GY1180526.TL.QDBA
5203

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Mỹ Linh